TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định giám đốc thẩm
Số: 06/2019/HC-GĐT
Ngày 02/4/2019
V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

Phó Chánh án- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Du;

Các Thẩm phán: - Ông Nguyễn Văn Thuân;

- Ông Tống Anh Hào;
- Ông Đặng Xuân Đào;
- Bà Đào Thị Xuân Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tối cao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Ông Phương Hữu Oanh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa.

Ngày 02/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hành chính về *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"* giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Thái Văn Ng, sinh năm 1953;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ng: Anh Thái B, sinh năm 1979 (theo Văn bản ủy quyền ngày 30/8/2013 của ông Thái Văn Ng)

Ông Ng, Anh B cùng cư trú tại: Số 718, ấp Vĩnh Bình A, xã Vĩ, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Người bị kiện: Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Thanh T, Thanh tra viên, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp (theo Văn bản ủy quyền ngày 25/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp);

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nhà thờ VT, đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1969;

Người đại diện theo ủy quyền của ông D: Ông Trần Văn Kh, cư trú tại: Số 111, ấp Nhơn Quới, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp (theo Văn bản ủy quyền ngày 17/10/2013 của ông Nguyễn Văn D).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 24/9/2012 và trong quá trình giải quyết, ông Thái Văn Ng trình bày: Nguồn gốc phần đất tranh chấp giữa Nhà thờ VT (gọi tắt là Nhà thờ) với hộ gia đình ông Thái Văn Ng là của Nhà thờ, do cụ Nguyễn Văn Q và cụ Nguyễn Thị S là cha, mẹ của ông Nguyễn Phước Th và một phần do ông Nguyễn Văn S hiến cho Nhà thờ năm 1960. Năm 1961, Nhà thờ được xây dựng với chiều ngang 11m. Năm 1976, Nhà thờ cho Thái Văn Ng cất nhà ở trên đất Nhà thờ và trông coi Nhà thờ (do ông Ng là giáo dân họ đạo), với diện tích chiều ngang 16m, dài từ Quốc lộ 80 đến sông Lấp Vò (khoảng 30m). Ông Ng cất nhà ở trên phần đất ngang 5m, phần đất chiều ngang còn lại, ông Ng trồng chuối và xoài. Trong quá trình sử dụng đất, năm 1986 gia đình ông Ng có xây thêm 02 phòng ở và 01 nhà bếp giáp với nhà chính. Năm 1999, đất Nhà thờ bị sạt lở nên Nhà thờ đã di dời sang phần đất đối diện (bên kia Quốc lộ 80). Phần đất cũ của Nhà thờ được giao một phần cho ông Nguyễn Phước Th là con của cụ Q (chủ đất cũ) và giao một phần cho vợ chồng bà M, ông Kh để đổi lấy vật tư xây dựng Nhà thờ. Riêng diện tích đất của gia đình ông Ng sử dụng làm nhà ở (gồm nhà xây dựng năm 1976 và 02 phòng ngủ, 01 phòng bếp xây dựng năm 1986) gia đình ông Ng vẫn tiếp tục sử dụng.

Ngày 18/01/2003, Linh mục quản nhiệm Nguyễn Quang D cùng đại diện Ban Quới chức Họ đạo Nhà thờ VT lập *"Tờ giao đất"* giao cho ông Ng sử dụng phần đất chiều ngang 10m, chiều dài từ Quốc lộ 80 đến sông Lấp Vò 30m, tổng diện tích là 300m^2.

Năm 2009, ông Ng sửa chữa nhà chính kiên cố và cất thêm cửa hàng mua bán điện thoại di động, Nhà thờ không đồng ý nên xảy ra tranh chấp, ông Ng cho rằng ông đã được Linh mục quản nhiệm Nguyễn Quang D cùng đại diện Ban Quới chức Họ đạo Nhà thờ Vĩnh Thạnh cho đất theo *"Tờ giao đất"* ngày 18/01/2003. Theo Trích đo bản đồ địa chính do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện V ngày 01/9/2011, thì nhà chính của ông Ng có diện tích 134,7m^2 (ngang 5,8m), cửa hàng điện thoại di động 102,2m^2 (ngang 4,4m).

Nhà thờ đã có đơn đến UBND tỉnh Đồng Tháp đề nghị giải quyết.

Ngày 14/5/2012, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ giải quyết tranh chấp đất đai, có nội dung:

"Điều 1: Công nhận quyền sử dụng đất cho ông Thái Văn Ng phần diện tích có vị trí khu vực như sau:

+ Phía Đông giáp ông Nguyễn Phước Th, cạnh 23,8m.

+ Phía Tây giáp đất Nhà thờ, cạnh 24,3m.

+ Phía Nam giáp QL 80, cạnh 5,8m.

+ Phía Bắc giáp sông Lấp Vò, cạnh 5,4m.

- Công nhận quyền sử dụng đất cho Nhà thờ VT diện tích có vị trí khu vực như sau:

+ Phía Đông giáp ông Thái Văn Ng, cạnh 24,3m.

+ Phía Tây giáp bà Huỳnh Thị M, cạnh 23,7m.

+ Phía Nam giáp QL 80, cạnh 4,4m.

+ Phía Bắc giáp sông Lấp Vò, cạnh 4,2m.

(Kèm theo bản đồ trích đo của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Lấp Vò xác lập ngày 01/9/2011).

Buộc ông Ng di dời vật kiến trúc, cây trồng (nếu có) để giao trả lại phần đất trên cho nhà thờ sử dụng".

Ngày 24/9/2012, ông Ng có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 14/5/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

- Ý kiến của UBND tỉnh Đồng Tháp: Nguồn gốc đất là của ông Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Văn S hiến cho Nhà thờ năm 1960, diện tích ngang 28m, dài từ Quốc lộ 30 đến sông Lấp Vò. Nhà thờ xây dựng năm 1969, diện tích chiều ngang 8 m. Năm 1976, Nhà thờ giao cho ông Ng phần đất ngang khoảng 4m dài từ Quốc lồ 80 đến sông Lấp Vò để cất nhà ở và trông coi Nhà thờ, phần đất còn lại ông Ng trồng một số cây ăn trái. Năm 1999, Nhà thờ xuống cấp nên di chuyển đến vị trí khác. Đất đã giao cho chủ cũ một phần, một phần trao đổi với ông Kh để lấy vật tư xây dựng Nhà thờ mới.

Ngày 18/01/2003, Linh mục quản nhiệm Nguyễn Quang D cùng đại diện Ban Quới chức Họ đạo Nhà thờ VT lập tờ giao đất giao cho ông Ng sử dụng phần đất chiều ngang 10m, chiều dài từ Quốc lộ 80 đến sông Lấp Vò, diện tích 300m^2.

Năm 2009, ông Ng sửa chữa, xây dựng mới nhà, mở rộng cất hết phần đất chiều ngang 10m thì xảy ra tranh chấp với Nhà thờ. Khi Nhà thờ khiếu nại, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp giải quyết bằng Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 14/5/2012 giao cho ông Ng được quyền sử dụng diện tích ngang cạnh là 5,8m và 5,4m, chiều dài cạnh 23,8 m và 24,3 m, phần còn lại buộc ông Ng phải di dời vật kiến trúc, cây trồng trả lại diện tích đất cho Nhà thờ sử dụng. Quyết định trên là đã xem xét quá trình sử dụng đất của gia đình ông Ng, tuy năm 2003 Linh mục Nhà thờ VT có làm Tờ giao đất cho ông Ng nhưng chưa được chính quyền địa phương chứng thực nên không có giá trị pháp lý. Quyết định của UBND tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ, đề nghị không chấp nhận yêu cầu của ông Ng.

- Ý kiến của Nhà thờ VT: Nguồn gốc đất của Nhà thờ được giáo dân họ đạo là ông Q hiến diện tích ngang 21m, dài từ Quốc lộ 80 đến sông Lấp Vò và ông Sương bán diện tích ngang 7m dài từ Quốc lộ 80 đến sông Lấp Vò vào năm 1960. Tổng cộng chiều ngang 28m dài từ Quốc lộ 80 đến sông Lấp Vò. Năm 1961 xây dựng nhà thờ chiều ngang 11m. Năm 1976, Nhà thờ có cho gia đình ông Ng (gia đình ông Ng là giáo dân họ đạo) sử dụng phần đất ngang 4m, chiều dài từ Quốc lộ 80 đến mé sông để cất nhà ở và trông coi Nhà thờ, diện tích đất còn lại thì gia đình ông Ng trồng cây ăn trái (xoài, chuối). Năm 1986, gia đình ông Ng xây cất thêm hai phòng ở và một nhà bếp giáp với nhà chính.

Năm 1999, đất Nhà thờ bị sạt lở, Nhà thờ được sự cho phép của UBND tỉnh di dời sang phần đất đối diện để xây dựng lại. Phần đất cũ của Nhà thờ, Nhà thờ giao lại cho ông Th 01 phần, do ông Th là con của ông Q (chủ đất cũ)

và giao cho vợ chồng bà M, ông Kh một phần đất để đổi lấy vật tư xây dựng Nhà thờ.

Ngày 18/01/2003, Linh mục quản nhiệm Nhà thờ là ông Nguyễn Quang D cùng Ban Quới chức họ đạo Nhà thờ VT có làm tờ giao đất cho gia đình ông Ng chiều ngang 10m, chiều dài từ Quốc lộ 80 xuống mé sông. Hai bên thoả thuận miệng, mục đích là để trao đổi vật tư xây dựng Nhà thờ, nhưng gia đình ông Ng không thực hiện, nên Nhà thờ không ra UBND xã để xác nhận giấy giao đất cho ông Ng.

Năm 2009, ông Ng xây dựng nhà kiên cố và xây thêm phần nhà mua bán điện thoại, Nhà thờ không đồng ý nên phát sinh tranh chấp. Nhà thờ chỉ đồng ý cho ông Ng sử dụng phần đất chiều ngang 4m, phần đất chiều ngang 1,2m phải thỏa thuận giá với Nhà thờ, diện tích còn lại chiều ngang 4,4m dài từ Quốc lộ 80 đến sông Lấp Vò phải trả lại cho Nhà thờ.

Nhà thờ thống nhất theo Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 14/5/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh và đề nghị Tòa án bác yêu cầu của ông Ng.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2014/HC-ST ngày 27/6/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Bác yêu cầu của ông Thái Văn Ng về việc yêu cầu hủy Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 14/5/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí.

Ngày 10/7/2014, ông Ng có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại Quyết định kháng nghị số 89/QĐKNPT-P5 ngày 11/7/2014, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp kháng nghị Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2014/HC-ST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử theo hướng sửa bản án sơ thẩm, hủy một phần Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 14/5/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh rút toàn bộ quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 65/2015/HC-PT ngày 09/9/2015, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định kháng nghị số 89/QĐKNPT-P5 ngày 11/7/2014 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Thái B (đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện). Giữ y án sơ thẩm số 02/2014/HC-ST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Áp dụng Điều 31 Luật đất đai năm 1993 và Nghị định số 17/1999/NĐ-CP ngày 29/3/1999 của Chính phủ quy định về thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế quyền sử dụng đất và góp vốn bằng

giá trị quyền sử dụng đất, tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thái Văn Ng về việc yêu cầu hủy Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 14/5/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

Tòa án cấp phúc thẩm quyết định về án phí.

Ngày 17/11/2015, ông Ng có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 65/2015/HC-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Các ngày 01/02/2018, 09/5/2018 và 09/7/2018, UBND tỉnh Đồng Tháp có Văn bản số 32/UBND-NC, 232/UBND-NC và 349/UBND-NC đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 65/2015/HC-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Quyết định số 25/2018/KN-HC ngày 09/11/2018, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã kháng nghị Bản án hành chính phúc thẩm số 65/2015/HC-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh theo thủ tục giám đốc thẩm và đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 65/2015/HC-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2014/HC-ST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết tranh chấp:

[2] Phần đất gia đình ông Thái Văn Ng đang sử dụng được xác định là 202,2m^2 (trên đất có cửa hàng mua bán điện thoại của gia đình ông Ng) thuộc một phần thửa đất số 42 tờ bản đồ địa chính số 8a xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp có nguồn gốc do một số giáo dân hiến cho Nhà thờ. Năm 1976, Nhà thờ cho gia đình ông Ng sử dụng một phần đất có chiều ngang 4m, chiều dài từ Quốc lộ 80 đến mé sông để cất nhà ở và trông coi Nhà thờ. Ngày 18/01/2003, Linh mục Nguyễn Quang D cùng Ban Quới chức Họ đạo Nhà thờ lập Tờ giao đất cho ông Ng sử dụng phần đất chiều ngang 10m, chiều dài từ Quốc lộ 80 đến sông Lấp Vò 30m, diện tích 300m^2.

[3] Năm 2009, ông Ng sửa chữa nhà chính kiên cố và cất thêm cửa hàng mua bán điện thoại di động, Nhà thờ không đồng ý nên xảy ra tranh chấp. Ông Ng cho rằng ông đã được Linh mục quản nhiệm Nguyễn Quang D cùng đại diện Ban Quới chức họ đạo Nhà thờ VT cho đất theo *"Tờ giao đất"* lập ngày 18/01/2003. Đại diện Nhà thờ VT thừa nhận có Tờ giao đất như ông

Ng trình bày, nhưng cho rằng ông Ng không thực hiện việc trao đổi vật tư để xây dựng Nhà thờ mới nên Nhà thờ không ra UBND xã xác nhận giấy giao đất cho ông Ng. Do vậy, tranh chấp giữa hai bên có liên quan đến hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa Nhà thờ VT với ông Ngón, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định khoản 3 Điều 25 Bộ luật tố tụng dân sự 2004, khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 14/5/2012 giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất giữa Nhà thờ VT với ông Thái Văn Ng là không đúng thẩm quyền.

[4] Về nội dung:

[5] Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của ông Ng: Phần đất của Nhà thờ VT trước đây có nguồn gốc là do một số giáo dân dâng hiến. Năm 1976, Nhà thờ VT đã cho ông Ng một phần đất ngoài phần đã xây dựng Nhà thờ, ông Ng đã làm nhà trên một phần đất được Nhà thờ giao *(theo hiện trạng là 134,7m^2)*, phần đất còn lại *(theo hiện trạng là 102,2m^2)* ông Ng trồng xoài và chuối, việc này cũng được UBND tỉnh Đồng Tháp và Nhà thờ xác nhận.

[6] Như vậy, gia đình ông Ng đã sử dụng đất được Nhà thờ giao cho liên tục từ năm 1976 đến năm 2009 (quá trình sử dụng đất có đóng thuế với nhà nước). Tuy nhiên, các biên lai nộp thuế không xác định diện tích, trong quá trình sử dụng đất, ông Ng không kê khai đăng ký quyền sử dụng.

[7] Năm 1999, do Nhà thờ VT chuyển đi nơi khác, phần đất xây dựng trụ sở Nhà thờ, Nhà thờ đã giao trả lại cho chủ cũ là ông Nguyễn Phước Thành và giao một phần đất cho vợ chồng bà Huỳnh Thị Mai D và ông Đặng Văn Kh để trao đổi vật tư xây dựng Nhà thờ, giữa các gia đình này không có tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất.

[8] Ngày 18/01/2003, Linh mục quản nhiệm cùng đại diện Ban Quới chức họ đạo Nhà thờ VT đã lập *"Tờ giao đất"* cho ông Ng, có nội dung:

"Nay làm giấy này để làm bằng chứng nhằm giao phần đất nền cũ của Nhà thờ VT được tọa lạc tại ấp Vĩnh Bình, xã T. Được tính từ lộ 80 đến mé sông (kênh Sáng Lấp Vò – Sa Đéc).

Với chiều dài: 30 mét, rộng: 10 mét. Diện tích tổng cộng là: 300 mét vuông.

Lý do: Phần đất này là của Nhà thờ. Gia đình của ông Thái Văn Ng và bà Huỳnh Thị Mai D đã được Nhà thờ cho phép ở và bồi bổ, gây dựng đến nay. Nay Nhà thờ đã di dời phần đất này không sử dụng xin giao cho ông, bà Ng toàn quyền kê khai và sử dụng".

[9] Nội dung giấy giao đất nêu trên không phải là hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất, thực chất là Nhà thờ VT xác nhận việc giao đất cho ông Ng có quyền sử dụng (như một hợp đồng tặng cho đất) để ông Ng có cơ sở đăng ký quyền sử dụng đất như hộ ông Th và ông Kh. Trên thực tế, khi Nhà thờ giao đất cho ông Ng thì ông Ng vẫn đang sử dụng đất này, Nhà thờ đã không sử dụng từ năm 1999. Từ khi có văn bản giao đất, Nhà thờ không có ý kiến gì về việc giao

đất này; đồng thời, tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Nhà thờ cũng xác nhận: *"Khi linh mục T về bàn giao tài sản, có xác nhận nhưng không có biên nhận tiếp nhận tài sản đất đai là bao nhiêu"*.

[10] Như vậy, phần diện tích đất tranh chấp ông Ng đã sử dụng liên tục từ năm 1976 cho đến nay, Nhà thờ không trực tiếp sử dụng và gia đình ông Ng có nhu cầu sử dụng.

[11] Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 14/5/2012 buộc gia đình ông Ng di dời vật kiến trúc, cây trồng (nếu có) để giao trả lại 102,2m^2 đất cho Nhà thờ sử dụng là không đúng.

[12] Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm chỉ căn cứ trên cơ sở diện tích đất ông Ng đã xây dựng nhà ở và lời khai của đại diện Nhà thờ để cho rằng ông Ng được quyền sử dụng 134,7 m^2 là không đúng với thực tế khách quan vụ án; đồng thời cho rằng văn bản giao đất của Nhà thờ không được cơ quan có thẩm quyền xác nhận nên không có giá trị pháp lý để bác yêu cầu khởi kiện của ông Ng là không có căn cứ.

[13] Do Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 197/QĐ-UBND-NĐ ngày 04/5/2012 giải quyết tranh chấp đất đai không đúng thẩm quyền, đường lối giải quyết vụ án cũng không đúng pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 271, khoản 3 Điều 172, khoản 2 Điều 274 Luật tố tụng hành chính;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 25/2018/KN-HC ngày 09/11/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 65/2015/HC-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 65/2015/HC-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Vụ 10 - VKSNDTC;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vụ GĐKTIII (3b), VP (TANDTC).

TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Du